

Đề tài cấp trường của sinh viên năm 2015

1. **Nguyễn Mai Hoa**, Nghiên cứu ảnh hưởng của tỷ lệ: trống / mái đến tỷ lệ ấp nở của trứng gà Đông Tảo nuôi tại khoa Chăn nuôi Thú y – trường Đại học Nông Lâm Thái Nguyên, SV2015-40, đã nghiệm thu, xếp loại khá.
2. **Vũ Thành Chung**, Nghiên cứu khả năng sản xuất của chim bồ câu Pháp tại trại Chăn nuôi gia cầm khoa Chăn nuôi Thú y, SV2015-41, đã nghiệm thu, xếp loại khá
3. **Lê Thị Tuyết Mai**, Ảnh hưởng của việc bổ sung bột tỏi , gừng và nghệ đến khả năng sinh trưởng và kháng bệnh của gà thịt”, SV2015-43, đã nghiệm thu, xếp loại khá.
4. **Nguyễn Công Quỳnh**, Nghiên cứu ảnh hưởng của việc bổ sung bột lá thực vật trong khẩu phần đến khả năng sinh trưởng của chim cút nuôi tại trại Chăn nuôi gia cầm khoa Chăn nuôi thú y, ĐHNL, SV2015-45, đã nghiệm thu, xếp loại khá.

Đề tài cấp trường của sinh viên năm 2016

1. **Nguyễn Thị Hằng**, Nghiên cứu thử nghiệm men vi sinh TUAF – MULTIBIO trên đàn gà nuôi tại trại Chăn nuôi gia cầm Khoa Chăn Nuôi Thú y – Trường Đại học Nông Lâm Thái Nguyên, SV2016-04, đã nghiệm thu, xếp loại tốt.
2. **Phạm Văn Hoàn**, Nghiên cứu ảnh hưởng của thời gian tách ổ đến khả năng sinh trưởng của chim con và khả năng sinh sản của chim bồ câu pháp bố mẹ nuôi tại trại Chăn nuôi gia cầm khoa Chăn nuôi Thú y, SV2016-05, đã nghiệm thu, xếp loại khá.
3. **Nguyễn Thị Tâm**, Đánh giá khả năng sinh trưởng và hiệu quả của việc sử dụng chế phẩm Total Grow cho gà thịt nuôi tại trại gia cầm trường ĐHNL Thái Nguyên, SV2016-06, đã nghiệm thu, xếp loại khá.
4. **Lương Văn Khải**, Nghiên cứu ảnh hưởng của chế phẩm Biovet đến khả năng sinh trưởng của chim cút thịt giai đoạn 1 - 4 tuần tuổi nuôi tại trại gia cầm khoa Chăn nuôi Thú y – trường Đại học Nông lâm Thái Nguyên, SV2016-09, đã nghiệm thu, xếp loại khá.
5. **Nguyễn Thị Ngọc Lan**, Ảnh hưởng của chế phẩm sinh học Multi - Bio đến khả năng kháng bệnh phân trắng và sinh trưởng của lợn con từ 1 - 21 ngày tuổi tại Chăn nuôi trường Đại học Nông Lâm Thái Nguyên, SV2016-12, đã nghiệm thu, xếp loại đạt.
6. **Huỳnh Thùy Trang**, Nghiên cứu thử nghiệm men vi sinh TUAF – MULTIBIO trên đàn lợn nuôi tại trại Chăn nuôi gia cầm Khoa Chăn Nuôi Thú y – Trường Đại học Nông Lâm Thái Nguyên, SV2016-13, đã nghiệm thu, xếp loại khá.

Đề tài cấp trường của sinh viên năm 2017

1. **Vũ Văn Chiến**, Xác định ảnh hưởng của bột tỏi đến năng suất trứng và sức kháng bệnh của chim cút sinh sản thương phẩm, SV2017 – 22, đã nghiệm thu, xếp loại tốt
2. **Trần Ngọc Bích**, Đánh giá việc sử dụng thức ăn tập ăn cho lợn con theo mẹ giai đoạn từ 5 ngày tới 28 ngày tuổi nuôi tại Trại chăn nuôi - Trường Đại học Nông lâm Thái Nguyên, SV2017-25, đã nghiệm thu, xếp loại khá.
3. **Bùi Thị Linh**, Nghiên cứu ảnh hưởng của men vi sinh dạng bào tử trong chăn nuôi gà đẻ tại trường Đại học Nông Lâm Thái Nguyên, SV 2017 – 26, đã nghiệm thu, xếp loại khá.
4. **Phạm Thị Biên**, Nghiên cứu tác dụng của chế phẩm sinh học Aminomix-Polyvit trong phòng và điều trị bệnh đường tiêu hóa ở lợn tại trại chăn nuôi trường ĐH Nông Lâm Thái Nguyên, SV 2017 – 27, đã nghiệm thu, xếp loại khá.
5. **Đào Thị Hoa**, Xác định ảnh hưởng của chế phẩm sinh học Elac đến sinh trưởng của gà thịt tại Trại gia cầm khoa CNTY - trường ĐHNL Thái Nguyên, SV 2017 – 28, đã nghiệm thu, xếp loại khá.
6. **Hoàng Anh Thắng**, Nghiên cứu chế biến độn lót sinh học từ thảo mộc nhằm giảm thiểu một số bệnh trên gia cầm, SV 2017 – 29, đã nghiệm thu, xếp loại khá.
7. **Phạm Đông**, Nghiên cứu đặc điểm sinh trưởng, phát dục và năng suất trứng của vịt TC nuôi khô không nước tắm tại Thái Nguyên, SV 2017 – 30, đã nghiệm thu, xếp loại tốt.
8. **Trần Văn Hải**, Nghiên cứu đặc điểm ngoại hình và khả năng sinh trưởng của gà Móng nuôi tại trại chăn nuôi gia cầm khoa Chăn nuôi Thú y – trường Đại học Nông Lâm Thái Nguyên, SV2017 – 31, đã nghiệm thu, xếp loại khá.

Đề tài cấp trường của sinh viên năm 2018

1. **Đặng Thị Minh**, Nghiên cứu ảnh hưởng của bổ sung chế phẩm sinh học “Milk feed” đến khả năng sinh trưởng và chuyển hóa thức ăn của gà Ri lai nuôi tại Trung tâm khảo nghiệm giống cây trồng vật nuôi, Trường Đại học Nông Lâm, SV2018-31, đã nghiệm thu, xếp loại khá.
2. **Lý Dương**, Ảnh hưởng của bổ sung chế phẩm sinh học “Milk feed” đến khả năng sinh trưởng và chuyển hóa thức ăn của gà LV giai đoạn hậu bị nuôi tại Trung tâm khảo nghiệm giống cây trồng vật nuôi, Trường Đại học Nông Lâm, SV2018-32, đã nghiệm thu, xếp loại khá.

3. **Mã Thị Kim Thoa**, Ảnh hưởng của bổ sung chế phẩm sinh học “Respol” đến khả năng sinh trưởng và chuyển hóa thức ăn của gà LV giai đoạn hậu bị nuôi tại Trung tâm khảo nghiệm giống cây trồng vật nuôi, Trường Đại học Nông Lâm, SV2018-33, đã nghiệm thu, xếp loại khá.
4. **Bùi Mai Lan**, Nghiên cứu xác định tỷ lệ bổ sung men vi sinh TUA-F-Saccha thích hợp vào khẩu phần ăn cho gà Dominant giai đoạn hậu bị nuôi tại Trung tâm khảo nghiệm giống cây trồng vật nuôi Trường ĐHNL, SV2018-34, đã nghiệm thu, xếp loại khá.
5. **Nguyễn Duy Tình**, Nghiên cứu ảnh hưởng của bổ sung bột lá chùm ngây đến khả năng sinh trưởng và chuyển hóa thức ăn của gà Dominant giai đoạn hậu bị nuôi tại Trung tâm khảo nghiệm giống cây trồng vật nuôi, Trường Đại học Nông Lâm, SV2018-35, đã nghiệm thu, xếp loại đạt
6. **Lâm Thị Phương Thảo**, Nghiên cứu ảnh hưởng của bổ sung bột lá chè đại đến khả năng sinh trưởng và chuyển hóa thức ăn của gà LV giai đoạn hậu bị nuôi tại Trung tâm khảo nghiệm giống cây trồng vật nuôi, Trường Đại học Nông Lâm, SV2018-36, đã nghiệm thu, xếp loại khá.
7. **Trần Trung Hải**, Ảnh hưởng của bổ sung bột lá chùm ngây đến khả năng sinh sản của gà Dominant nuôi tại Trung tâm khảo nghiệm giống cây trồng vật nuôi, Trường Đại học Nông Lâm Thái Nguyên, SV2018-37, đã nghiệm thu, xếp loại khá.
8. **Ngô Quang Trung**, Ảnh hưởng của bổ sung bột lá chè đại đến khả năng sinh sản của gà LV nuôi tại Trung tâm khảo nghiệm giống cây trồng vật nuôi, Trường Đại học Nông Lâm, SV2018-38, đã nghiệm thu, xếp loại khá.
9. **Nguyễn Thị Quỳnh Trang**, Nghiên cứu ảnh hưởng của các tỷ lệ bột tỏi trong khẩu phần đến khả năng sinh trưởng và kháng bệnh của gà Dominant giai đoạn hậu bị nuôi tại Trung tâm khảo nghiệm giống cây trồng vật nuôi, Trường Đại học Nông Lâm, SV2018-39, đã nghiệm thu, xếp loại khá.
10. **Nguyễn Thị Trang**, Ảnh hưởng của bổ sung chế phẩm sinh học “Milk feed” đến khả năng phòng và kháng bệnh đường tiêu hóa và hô hấp của gà Dominant giai đoạn hậu bị nuôi tại Trung tâm khảo nghiệm giống cây trồng vật nuôi, Trường Đại học Nông Lâm, SV2018-40, đã nghiệm thu, xếp loại đạt.
11. **Lương Thị Minh Thuận**, Ảnh hưởng của bổ sung chế phẩm sinh học “Respol” đến khả năng phòng và kháng bệnh đường tiêu hóa và hô hấp của gà LV giai đoạn hậu bị nuôi tại Trung tâm khảo nghiệm giống cây trồng vật nuôi, Trường Đại học Nông Lâm, SV2018-41, đã nghiệm thu, xếp loại khá.
12. **Lê Văn Hoan**, Đánh giá năng suất sinh sản của gà Dominant nuôi tại Trung tâm khảo nghiệm giống cây trồng vật nuôi, Trường Đại học Nông Lâm, SV2018-46, đã nghiệm thu, xếp loại khá.

13. **Hoàng Văn Hoàn**, Đánh giá năng suất sinh sản của gà LV nuôi tại Trung tâm khảo nghiệm giống cây trồng vật nuôi, Trường Đại học Nông Lâm, SV2018-47, đã nghiệm thu, xếp loại đạt.

Đề tài cấp trường của sinh viên năm 2019

1. **Nguyễn Văn Bình**, Nghiên cứu thử nghiệm men vi sinh SUPPER CLEAN trên đàn gà nuôi tại trại Chăn nuôi gia cầm Khoa Chăn nuôi Thú y – Trường Đại học Nông Lâm Thái Nguyên, SV2019-11, đã nghiệm thu, xếp loại tốt.
2. **Vũ Chí Công**, Nghiên cứu khả năng sản xuất của con lai giữa gà Hồ và gà LV nuôi tại trại Chăn nuôi Gia cầm khoa Chăn nuôi Thú y, SV2019-12, đã nghiệm thu, xếp loại khá.
3. **Lộc Nguyễn Kiều Nga**, Đánh giá khả năng sản xuất của con lai giữa gà Ác và gà Ai Cập nuôi tại trại Chăn nuôi Gia cầm khoa Chăn nuôi Thú y, SV2019-13, đã nghiệm thu, xếp loại khá.
4. **Vũ Thị Hoài**, Xác định ảnh hưởng của bột lá chè đại đến khả năng sinh trưởng của gà thịt nuôi tại Thái Nguyên, SV2019-14, đã nghiệm thu, xếp loại khá.
5. **Ngô Thị Duyên**, Nghiên cứu ảnh hưởng của bổ sung Milk feed đến năng suất và chất lượng trứng thương phẩm của gà Dominant dòng D723 giai đoạn 42 - 60 tuần tuổi tại Trung tâm khảo nghiệm giống cây trồng vật nuôi, Trường Đại học Nông Lâm, SV2019-16, đã nghiệm thu, xếp loại khá.
6. **Đặng Thị Lệ**, Nghiên cứu ảnh hưởng của việc bổ sung giun quế đến khả năng sinh trưởng của gà thịt nuôi tại Trung tâm khảo nghiệm giống cây trồng vật nuôi - Trường Đại học Nông Lâm Thái Nguyên, SV2019-17, đã nghiệm thu, xếp loại khá.
7. **Nguyễn Thị Thảo**, Nghiên cứu ảnh hưởng của việc bổ sung bột lá Chè Đại đến năng suất trứng của gà đẻ Dominant giai đoạn 40 đến 50 tuần tuổi nuôi tại Trung tâm khảo nghiệm giống cây trồng vật nuôi - Trường Đại học Nông Lâm Thái Nguyên, SV2019-18, đã nghiệm thu, xếp loại khá.
8. **Đỗ Ngọc Bích**, Nghiên cứu đặc điểm sinh học và khả năng sản xuất gà của dòng bào H'Mông được lưu giữ tại Thái Nguyên, SV2019-20, đã nghiệm thu, xếp loại đạt.
9. **Nguyễn Thành Trung**, Theo dõi khả năng sinh trưởng và phát triển của gà Ri giai đoạn từ 1 đến 10 tuần tuổi tại trại chăn nuôi gia cầm Khoa Chăn Nuôi Thú Y trường Đại Học Nông Lâm Thái Nguyên, SV2019-21, đã nghiệm thu, xếp loại khá.
10. **Bùi Thị Sáu**, Nghiên cứu ảnh hưởng của Algimun đến khả năng sinh trưởng của đàn gà thịt nuôi tại trại chăn nuôi gia cầm Khoa Chăn nuôi Thú y, Trường Đại học Nông Lâm Thái Nguyên, SV2019-23, đã nghiệm thu, xếp loại tốt.

11. **Trần Văn Thắng**, Đánh giá khả năng khả năng sản xuất của chim Bồ câu Pháp theo phương thức công nghiệp tại trường Đại học Nông Lâm Thái Nguyên, SV2019-24, đã nghiệm thu, xếp loại khá.
12. **Trần Công Minh**, Đánh giá khả năng sinh trưởng của gà Tân Hồ giai đoạn từ 1 đến 10 tuần tuổi tại trại chăn nuôi gia cầm Khoa Chăn Nuôi Thú y trường Đại Học Nông Lâm Thái Nguyên, SV2019-25, đã nghiệm thu, xếp loại khá.

Đề tài cấp trường của sinh viên năm 2020

1. **Vũ Hoàng Anh**, So sánh hiệu quả chăn nuôi gà đậm lót sinh học với chăn nuôi gà theo phương pháp truyền thống, SV2020-02, đã nghiệm thu, xếp loại khá.
2. **Nguyễn Nam Trường**, Ảnh hưởng của chế phẩm sinh học đến khả năng sinh trưởng của chim cú thương phẩm nuôi tại Trung tâm khảo nghiệm giống cây trồng vật nuôi, trường Đại học Nông Lâm Thái Nguyên, SV2020-03, đã nghiệm thu, xếp loại khá.
3. **Vũ Ngọc Tâm**, Ảnh hưởng của chế phẩm Probio Livest – 1 đến sinh trưởng của gà Lương Huệ nuôi tại trại Chăn nuôi gia cầm khoa Chăn nuôi thú y trường ĐH Nông Lâm Thái Nguyên, SV2020-04, đã nghiệm thu, xếp loại khá.
4. **Lương Duy Bình**, Khảo sát khả năng sinh trưởng và cho thịt của gà lai F1 (♂Mía x ♀SASSO) nuôi tách riêng trống mái giai đoạn 1 – 84 ngày tuổi, SV2020-07, đã nghiệm thu, xếp loại khá.
5. **Hoàng Thị Hoài**, Khảo sát khả năng sinh trưởng, sức sản xuất thịt của gà lai F1 (♂Mía x ♀ISA JA57) nuôi tách trống mái giai đoạn 1- 84 ngày tuổi, SV2020-09, đã nghiệm thu, xếp loại khá.
6. **Mạc Văn Hải**, Khảo sát khả năng sinh trưởng và cho thịt của gà lai F2 (3/4 Mía +1/4 Lương Phượng) nuôi tách riêng trống mái giai đoạn 1 – 84 ngày tuổi, SV2020-10, đã nghiệm thu, xếp loại khá.
7. **Tô Hương Quỳnh**, Khảo sát khả năng sinh trưởng và cho thịt của gà lai F1 (♂Mía x ♀Lương Phượng) nuôi tách riêng trống mái giai đoạn 1 – 84 ngày tuổi, SV2020-11, đã nghiệm thu, xếp loại khá.
8. **Phạm Văn Tư**, Nghiên cứu thử nghiệm chế phẩm sinh học bổ sung trong thức ăn chăn nuôi được sản xuất tại Viện Khoa học Sự sống trên đàn gà nuôi tại trại Chăn nuôi Gia cầm Khoa Chăn nuôi Thú y- Trường Đại học Nông lâm Thái Nguyên, SV2020-14, đã nghiệm thu, xếp loại khá.